

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: /2022/HNGĐ-ST

Ngày: 26-4-2022

Về việc: “Xin Ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đàm Thị Bích Ngọc**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Văn Thuận

2. Ông Nguyễn Văn Bạ

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hồng Ngọc** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Bà **Lê Ánh Dương** – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 426/2021/TLST-HNGĐ ngày 06/4/2021 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 21/3/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 12/2022/QĐHPTST-HNGĐ ngày 29/3/2022 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị N** - sinh năm 1971

Địa chỉ: 16/6 Hương Đ, Phước H, NT, KH.

Có mặt tại phiên tòa.

* Bị đơn: Ông **Đoàn Văn M** – sinh năm 1969

Địa chỉ: 34/2/48 Nguyễn Thiện T, Tân L, NT, KH.

Có yêu cầu xin vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Nguyên đơn, bà Nguyễn Thị N trình bày theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa: Bà và ông Đoàn Văn M kết hôn trên cơ sở tự nguyện vào năm 2002 tại Ủy ban nhân dân phường TL, thành phố NT. Trong quá

trình chung sống, vợ chồng thường xuyên phát sinh nhiều mâu thuẫn, không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống dẫn đến lạnh nhạt, xa lánh nhau. Hiện mâu thuẫn ngày càng trở nên trầm trọng, bà và ông M đã sống ly thân nhiều năm nay, không ai còn quan tâm đến ai nữa. Nay vợ chồng không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Đoàn Văn M.

Về con chung: Có 01 con chung là cháu Đoàn Quốc T - sinh ngày 17/6/2004. Bà N có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Bà N không yêu cầu ông M phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị N không yêu cầu giải quyết.

** Bị đơn, ông Đoàn Văn M trình bày theo bản tự khai, biên bản hòa giải:*
Ông đồng ý với lời trình bày của bà Nguyễn Thị N về thời điểm đăng ký kết hôn và nơi đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống, ông thấy rằng vợ chồng không xảy ra mâu thuẫn gì, chỉ vì sự cố gia đình hai bên nên vợ chồng đã sống ly thân nhau hơn 10 năm nay. Do đó, mục đích để gia đình hòa thuận và không ảnh hưởng đến con cái nên bà N yêu cầu ly hôn thì ông không đồng ý.

Về con chung: Có 01 con chung là cháu Đoàn Quốc T - sinh ngày 17/6/2004. Ông M đồng ý giao con chung cho bà N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về tài sản chung: Ông Đoàn Văn M không yêu cầu giải quyết.

** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang phát biểu:*

Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng trình tự thủ tục tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. *Về thủ tục tố tụng:* Bà Nguyễn Thị N có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết về việc ly hôn đối với ông Đoàn Văn M. Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Ông Đoàn Văn M tham gia vụ kiện với tư cách là bị đơn, ông M có yêu cầu xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông M theo qui định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. *Về nội dung vụ án:*

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị N và ông Đoàn Văn M kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân phường T L, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 67/2002, quyển số 01, ngày 27/5/2002. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống, giữa bà N và ông M tiếp tục phát sinh nhiều mâu thuẫn, không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng thường xuyên lạnh nhạt, xa lánh nhau. Bà N và ông M sống ly thân đã một thời gian dài từ 10 năm nay, không ai còn quan tâm đến ai nữa. Vì thế, bà N yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông M.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Đoàn Văn M cho rằng vợ chồng không xảy ra mâu thuẫn gì nhưng lại vợ chồng lại sống ly thân 10 năm nay vì sự cố gia đình.

Mặc dù, Tòa án đã hòa giải đoàn tụ cho nguyên đơn và bị đơn, đồng thời cho hai bên có thời gian xem xét và hàn gắn quan hệ nhưng tình trạng hôn nhân vẫn không cải thiện. Bà N vẫn yêu cầu ly hôn với ông M, ông M không đồng ý ly hôn vì muốn con trai có đầy đủ tình cảm của ba mẹ.

Hội đồng xét xử nhận thấy, cuộc sống hôn nhân giữa bà N và ông M đã rơi vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được vì vợ chồng đã ly thân từ 10 năm nay, mệnh ai nấy sống, không còn tình cảm và không ai quan tâm đến ai nên việc bà N yêu cầu ly hôn với ông M là có cơ sở, phù hợp với căn cứ cho ly hôn tại Điều 56,57 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014.

[2.2]. Về con chung: Bà N và ông M có 01 con chung là cháu Đoàn Quốc T, sinh ngày 17/6/2004. Bà N có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông M cấp dưỡng nuôi con chung.

Hội đồng xét xử nhận thấy, bà N có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và ông M đồng ý giao con chung cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà N, giao cháu T cho bà N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Ông M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở và được tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con do bà N không yêu cầu là phù hợp với quy định tại Điều 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2.3]. Về tài sản chung: Bà N không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4]. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

*** Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị N về việc “Ly hôn” ông Đoàn Văn Minh. Bà Nguyễn Thị N được ly hôn ông Đoàn Văn M.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu **Đoàn Quốc T** – sinh ngày 17/6/2004 cho bà N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Ông M có quyền, nghĩa vụ qua lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở và được tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung: Bà N và ông M không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí: Bà N phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số **AA/2021/0000036 ngày 06/4/2021** tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Bà N đã nộp đủ tiền án phí.

Quy định chung: Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKS TP. Nha Trang (2 bản);
- Chi cục THA dân sự Tp. Nha Trang;
- UBND phường T L, Tp. Nha Trang (Số 67/2002, quyền số 01 ngày 27/5/2002);
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đàm Thị Bích Ngọc

